

## KẾ HOẠCH

### Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và hộ có mức sống trung bình không thuộc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp năm 2024 trên địa bàn xã Đắk Tờ Re

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ Quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 (Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg);

Căn cứ Nghị quyết số 30/2024/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 67/2019/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án cho vay tiêu dùng từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi hoạt động “tín dụng đen” trên địa bàn tỉnh (Nghị quyết số 30/2024/NQ-HĐND);

Thực hiện các Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và năm 2024<sup>1</sup>;

Thực hiện Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 23/9/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và hộ có mức sống trung bình không thuộc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp năm 2024 trên địa bàn huyện Kon Rẫy.

Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và hộ có mức sống trung bình không thuộc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp trên địa bàn xã năm 2024 (Kế hoạch), cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

<sup>1</sup> Tại Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và các biểu mẫu báo cáo; Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH 18/7/2021; Văn bản số 1935/BLĐTBXH-VPQGGN ngày 10/5/2024.

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Nghị định số 07/2021/NĐ-CP để xác định và lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025, làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo năm 2024 và thực hiện các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội cho năm 2025 và những năm tiếp theo.

- Rà soát xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2024 làm căn cứ xác định đối tượng để thực hiện các chính sách có liên quan (*bảo hiểm y tế, vốn vay,...*) theo quy định.

- Rà soát xác định hộ có mức sống trung bình không thuộc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp năm 2024 làm căn cứ xác định đối tượng để thực hiện chính sách Đề án cho vay tiêu dùng từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi hoạt động “tín dụng đen” trên địa bàn xã.

## 2. Yêu cầu

- Việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và hộ có mức sống trung bình không thuộc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp năm 2024 được thực hiện tại tất cả các hộ dân cư trên địa bàn xã phải đảm bảo chính xác, dân chủ, công khai, công bằng, đúng quy trình và thời gian quy định. Có sự tham gia của các cấp, các ngành và người dân nhằm xác định đúng đối tượng; không bị trùng lặp, bỏ sót, phản ánh đúng thực trạng đời sống và các nhu cầu cơ bản của Nhân dân trên địa bàn xã.

- Từng thôn, làng phải xác định được chính xác số hộ nghèo, hộ cận nghèo; tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và hộ có mức sống trung bình không thuộc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp năm 2024 trên địa bàn; lập danh sách số khẩu trong từng tình trạng hộ (*hộ nghèo, hộ cận nghèo,...*) để theo dõi, quản lý.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác rà soát, xác định, quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã.

## II. NỘI DUNG

**1. Đối tượng, phạm vi thực hiện:** Toàn bộ hộ gia đình trên địa bàn xã có hộ khẩu thường trú tại địa phương từ 06 tháng trở lên (*không bao gồm những hộ có hộ khẩu thường trú tại địa phương nhưng không sống tại địa phương từ 06 tháng trở lên*) và những hộ gia đình đã đăng ký tạm trú tại địa phương từ 06 tháng trở lên.

### 2. Nội dung hoạt động

- Thực hiện tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và hộ có mức sống trung bình không thuộc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp trên địa bàn xã năm 2024 đến các ngành; cán bộ, đảng viên và Nhân dân biết phối hợp, tham gia, giám sát.

- Tổ chức tập huấn quy trình và bộ công cụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có

mức sống trung bình và hộ có mức sống trung bình không thuộc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp trên địa bàn.

- Triển khai thực hiện quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và hộ có mức sống trung bình không thuộc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp.

- Tổng hợp báo cáo và trình phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình.

- Lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 phục vụ kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

### **3. Tiêu chí rà soát, đánh giá chuẩn nghèo**

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2024 theo chuẩn nghèo đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2021-2025: Thực hiện theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP.

- Tiêu chí xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình: Thực hiện theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - TB&XH.

- Rà soát hộ có mức sống trung bình không thuộc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp năm 2024: Thực hiện theo quy định tại mục 4 Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 30/2024/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum.

### **4. Phương pháp, quy trình rà soát**

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025: Thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 2, Điều 4 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg và Điều 1 Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình: Thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 2, Điều 6 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg và Điều 2 Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Xác định hộ có mức sống trung bình không thuộc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp: Thực hiện theo quy định tại mục 2 Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 30/2024/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum.

### **5. Trình tự rà soát**

#### **5.1. Công tác chuẩn bị:**

- Công chức VH-XH phụ trách LĐTB&XH xã hướng dẫn, truyền thông cho các rà soát viên thôn về quy trình, phương pháp rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ có mức sống trung bình và hộ có mức sống trung bình không thuộc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp năm 2024 và cung cấp các biểu mẫu tổng hợp, báo cáo theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

## **5.2. Tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và hộ có mức sống trung bình không thuộc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp**

- Căn cứ Kế hoạch này và hướng dẫn của Phòng Lao động -TB&XH công chức VH-XH phụ trách LĐT&XH xã xây dựng kế hoạch, triển khai tuyên truyền, tổ chức thực hiện việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định hộ có mức sống trung bình và hộ có mức sống trung bình không thuộc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp trên địa bàn xã theo quy trình, công cụ hướng dẫn quy định. đồng thời thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội đảm bảo đúng tiến độ quy định tại Kế hoạch này.

- Các thành viên BCD điều tra, rà soát hộ nghèo, cận nghèo được phân công phụ trách địa bàn các thôn (theo Quyết định số:76/QĐ-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân xã) trực tiếp xuống thôn, hướng dẫn và giám sát việc tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và hộ có mức sống trung bình không thuộc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp theo quy định.; **trước 16 giờ 00 phút định kỳ thứ 6 hàng tuần** báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện về UBND xã (qua công chức VH - XH) để theo dõi tổng hợp báo cáo.

- Công chức VH-XH theo dõi, báo cáo tiến độ thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và hộ có mức sống trung bình không thuộc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp; kịp thời tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo, xử lý đối với những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện (nếu có).

## **5.3. Thực hiện phúc tra kết quả rà soát và công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và hộ có mức sống trung bình không thuộc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp năm 2024**

Tổ chức niêm yết kết quả rà soát và phúc tra (nếu có khiếu nại của người dân) theo quy định. Kết quả phúc tra phải được thông báo công khai để Nhân dân biết, trước khi Ủy ban nhân dân xã làm thủ tục công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình và hộ có mức sống trung bình không thuộc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp trên địa bàn.

- Các đơn vị được phân công phụ trách địa bàn các thôn chủ động có kế hoạch phối hợp Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, cận nghèo thực hiện phúc tra kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn được phân công, báo cáo kết quả về đồng chí Trưởng ban chỉ đạo để tổng hợp, báo cáo Phòng LĐT&XH huyện theo quy định.

## **6. Thời gian thực hiện**

### **6.1. Báo cáo sơ bộ kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo**

- Các thành viên phụ trách các thôn đôn đốc Tổ được phụ trách hoàn thành việc điều tra, rà soát và báo cáo sơ bộ về UBND xã (qua công chức VH - XH phụ

*trách LĐTB&XH) trước ngày 26 tháng 10 năm 2024 để tổng hợp báo cáo sơ bộ về Ủy ban nhân dân huyện.*

### **6.2. Báo cáo chính thức và phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo**

Việc báo cáo chính thức chỉ được thực hiện sau khi hoàn thành việc phúc tra theo quy định tại Mục 3 Phần III của Kế hoạch này và đảm bảo thời gian thực hiện như sau:

- Các thành viên phụ trách các thôn báo cáo chính thức kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tại thôn quản lý gửi về UBND xã *(qua công chức VH - XH) trước ngày 10/11/2024.*

- Công chức VH-XH phụ trách LĐTB&XH tham mưu Chủ tịch UBND xã ra Quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và danh sách hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo, báo cáo chính thức kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã gửi về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội **trước ngày 15 tháng 11 năm 2024.**

### **6.3. Báo cáo kết quả xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình**

Các thành viên phụ trách các thôn báo cáo kết quả xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2024 tại thôn quản lý gửi về UBND xã *(qua công chức VH - XH) trước ngày 10/11/2024.*

**6.4. Công nhận kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Ủy ban nhân dân huyện ban hành Quyết định phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, Công chức VH-XH có trách nhiệm tham mưu kiểm tra, rà soát lại thông tin có liên quan đến Quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ có mức sống trung bình để thực hiện đăng tải, niêm yết công khai đo lường sự hài lòng của người dân và sự tham gia của người dân đánh giá chất lượng dịch vụ công theo quy định.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN:**

Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 1110/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND huyện Kon Rẫy về việc giao Kế hoạch thực hiện các Chương trình Mục tiêu quốc gia năm 2024 trên địa bàn huyện (Tiểu dự án 2 thuộc Dự án 7 thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2024).

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Công chức VH-XH xã**

- Chịu trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này đảm bảo hiệu quả, tiến độ thời gian theo quy định; hướng dẫn các tổ rà soát về biểu mẫu và tổng hợp trong quá trình thực hiện rà soát.

- Chủ trì, phối hợp với cán bộ, công chức, các ngành đoàn thể có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chính sách, quy định có liên quan và nội dung Kế hoạch này. Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác rà soát, xác

định, quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Lao động - TB&XH.

- Tổ chức hướng dẫn quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và hộ có mức sống trung bình không thuộc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp cho các rà soát viên ở các thôn.

- Kiểm tra việc thực hiện phụ trách các thôn được phân công của các thành viên Ban chỉ đạo (có biểu phân công kèm theo), kịp thời báo cáo và đề xuất giải pháp xử lý những khó khăn, vướng mắc (nếu có).

- Cung cấp tài liệu rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cho các thành viên, BQL thôn, rà soát viên phục vụ, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024.

- Tham mưu cho UBND xã phối hợp với các thành viên có liên quan: Tổng hợp báo cáo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã, tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo chính thức cho Phòng Lao động Thương binh và Xã hội.

- Áp dụng bộ Chỉ số PAPI, PAR INDEX trong việc thực hiện kiểm tra, giám sát, đánh giá, theo dõi trong quá trình triển khai thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn và có sự tham gia của người dân, đo lường sự hài lòng của người dân đối với quy trình rà soát, bình xét danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã báo cáo, xin ý kiến bằng văn bản gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn. Sau khi có ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã tiếp thu ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và danh sách hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trên địa bàn.

- Lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 phục vụ kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Sau khi có kết quả rà soát phối hợp với Công chức VH-XH phụ trách VH-TT và đăng tải, niêm yết công khai tại sở UBND xã, cổng thông tin điện tử của UBND xã để người dân biết, tham gia ý kiến.

- Báo cáo kết quả rà soát trên địa bàn và gửi báo cáo về UBND huyện (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) đúng thời gian quy định tại Kế hoạch này.

- Triển khai thực hiện cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh năm 2024 theo Quyết định phê duyệt của UBND huyện **trước ngày 31/12/2024**.

## **2. Công chức tài chính- Kế toán xã:**

Tham mưu bố trí kinh phí đã được cơ quan cấp có thẩm quyền phê duyệt nguồn kinh phí thuộc Chương trình MTQGGN phục vụ cho công tác rà soát hộ nghèo, cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2024 trên địa bàn xã.

## **3. Công chức VH-XH phụ trách VH-TT xã:**

- Phối hợp với các đoàn thể xã, Ban quản lý các thôn tuyên truyền rộng rãi về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ có mức sống trung bình và hộ có mức sống trung bình không thuộc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp để người dân biết, tham gia thực hiện.

- Có hình thức phù hợp (*thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, các hình thức truyền thông, các cuộc họp dân tại địa bàn...*) nhằm phổ biến, thông tin đến người dân về tiêu chí, quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ có mức sống trung bình năm 2024.

#### **4. Các thành viên Ban chỉ đạo theo Quyết định số: 76/QĐ-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân xã:**

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong quá trình tổ chức thực hiện nhằm đảm bảo đúng đối tượng, công bằng, khách quan, dân chủ trong công tác bình xét các hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và hộ có mức sống trung bình không thuộc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp tại địa bàn thôn được phân công phụ trách.

- Chịu trách nhiệm báo cáo kịp thời những vấn đề phát sinh, vướng mắc về Ban chỉ đạo giảm nghèo xã (*qua công chức VH - XH*) để tổng hợp báo cáo đồng chí Trưởng ban.

- Thường xuyên phối hợp với BQL thôn nắm tiến độ thực hiện điều tra trên địa bàn phụ trách. **Định kỳ thứ 6 hàng tuần** báo cáo tiến độ thực hiện của thôn được phân công phụ trách về BCD để tổng hợp báo cáo UBND xã.

- Tùy theo tiến độ thực hiện, bố trí thời gian phù hợp trực tiếp về thôn giám sát quy trình và tiến độ thực hiện từ thôn; nhất là việc tổ chức bình xét hộ nghèo tại thôn.

**5. Các Tổ rà soát, hộ nghèo, cận nghèo năm 2024** (*Quyết định Thành lập Tổ rà soát sau khi Kế hoạch rà soát hộ nghèo, cận nghèo, xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và hộ có mức sống trung bình không thuộc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp năm 2024 được ban hành*).

- Tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo:

+ Vận động người dân tích cực tham gia đăng ký khảo sát nếu nhận thấy hộ gia đình mình đáp ứng các tiêu chuẩn; vận động người dân tự nguyện làm đơn xin thoát nghèo nếu nhận thấy hộ gia đình có khả năng thoát nghèo bền vững.

+ Quá trình rà soát, xác định cần căn cứ điều kiện thực tế nhân khẩu, dinh dưỡng, việc làm, tài sản, tư liệu sản xuất, điều kiện sinh hoạt của hộ gia đình<sup>2</sup>.

+ Sau khi rà soát, phải lập được danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo và đánh giá hộ tái nghèo, phát sinh nghèo; hộ tái cận nghèo, phát sinh cận nghèo; xác định được hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư

<sup>2</sup> không rà soát trực tiếp 1 tiêu chí về thu nhập của hộ.

ng nghiệp có mức sống trung bình và đăng tải công khai tại thôn, làng, để người dân biết, tham gia ý kiến.

+ Trong thời gian niêm yết, thông báo công khai, trường hợp có khiếu nại của người dân, Tổ rà soát tại thôn báo cáo Ban Chỉ đạo xã tổ chức phúc tra; niêm yết công khai kết quả phúc tra tại nhà văn hóa hoặc nhà rông thôn và trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định.

+ Hết thời hạn niêm yết công khai và phúc tra (*nếu có*), các Tổ rà soát báo cáo Ban Chỉ đạo xã tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã về danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và danh sách hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo (*sau khi rà soát*).

- Tổng hợp báo cáo kết quả sơ bộ kết rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình và hộ có mức sống trung bình không thuộc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp trên địa bàn thôn (*qua công chức VH - XH*) **trước ngày 26/10/2024** và **báo cáo chính thức trước ngày 10/11/2024** để tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện.

**6. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các đoàn thể chính trị - xã hội xã:** Theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia phối hợp với UBND xã trong tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định được hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình theo quy định; tổ chức giám sát quá trình thực hiện kế hoạch này nhằm đảm bảo chính xác, hiệu quả, không bỏ sót đối tượng, công khai, minh bạch.

Căn cứ Kế hoạch này yêu cầu các thành viên BCD, các ngành có liên quan theo nhiệm vụ được phân công, chủ động triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo về Công chức VH-XH phụ trách để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân xã xem xét, điều chỉnh phù hợp./.

**Nơi nhận:**

- Phòng Lao động-TB&XH (b/c);
- TT. Đảng ủy xã (b/c);
- TT. HĐND xã (b/c);
- UBMTTQVN xã (p/h);
- Các ngành, đoàn thể xã (p/h, t/h);
- Thành viên BCD xã (T/h);
- BQL 8/8 thôn (T/h);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**A Nguy**



**BẢNG PHÂN CÔNG CÁC THÀNH VIÊN PHỤ TRÁCH rà soát Hộ Nghèo,  
Hộ Cận Nghèo ; XÁC ĐỊNH Hộ LÀM NÔNG NGHIỆP, LÂM NGHIỆP, NGƯ  
NGHIỆP CÓ MỨC SỐNG TRUNG BÌNH VÀ Hộ CÓ MSTB KHÔNG THUỘC  
Hộ LÀM NÔNG NGHIỆP, LÂM NGHIỆP, NGƯ NGHIỆP NĂM 2024**

*(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban  
nhân dân Xã Đăk Tô Re )*

<b>STT</b>	<b>Thành viên</b>	<b>Phụ trách địa bàn điều tra</b>
01	Chủ tịch UBND xã	Phụ trách chung
02	Phó chủ tịch UBND xã - Phụ trách VHXXH	Phụ trách theo dõi, đơn đốc công tác rà soát
03	- Đ/c Bùi Thị Chính - Công chức VHXXH xã - Đ/c Y Tranh - PBT Đoàn xã, CTV giảm nghèo	- Chịu trách nhiệm tổng hợp báo cáo - Hướng dẫn kiểm tra các tổ điều tra
04	Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN xã	Giám sát
05	- <b>Đ/c A Hương - Chủ tịch Hội cựu chiến binh xã (Tổ trưởng)</b> - Đ/c Y Hẫy - PCT Hội LHPN xã - Đ/c Y Leh - Cán bộ Tuyên giáo ĐU xã - Đ/c Đỗ Thị Dung - Trạm y tế xã - Thôn trưởng, Thôn phó thôn Đak Jri	Thôn Đak Jri
06	- <b>Đ/c Trần Thị Thúy - Công chức TPHT xã (Tổ trưởng)</b> - Đ/c A Tiên - Phó Chỉ huy trưởng BCHQS xã - Thôn trưởng, Thôn phó thôn Kon Rơ Pen	Thôn Kon Rơ Pen
07	- <b>Đ/c Vũ Hoàng Thị Mỹ Hậu - Công chức VPTK xã (Tổ trưởng)</b> - Đ/c A HNao - Chủ tịch Hội NCT xã - Đ/c Đinh Khắc Công - Nhân viên thú y xã - Đ/c CBTD NHCSXH huyện Kon Rẫy phụ trách địa bàn xã. - Thôn trưởng, Thôn phó thôn Đak Pơ Kong	Thôn Đak Pơ Kong
08	- <b>Đ/c Nguyễn Hữu Tiên - Trưởng công an xã (Tổ trưởng)</b> - Đ/c A Hùng - Chỉ huy trưởng BCHQS xã - Đ/c Phan Thị Huế - Công chức TCKT xã - Thôn trưởng, Thôn phó thôn Đak Ó Nglăng - Đ/c Bùi Thị Chính – Công chức VH – XH xã	Thôn Đak Ó Nglăng

09	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đ/c A Ngôn - <b>Đội viên Đề án 500 (Tổ trưởng)</b></li> <li>- Đ/c Y Tranh - PBT Đoàn xã, CTV giảm nghèo</li> <li>- Thôn trưởng, Thôn phó thôn Kon Săm Lũ</li> </ul>	Thôn Kon Săm Lũ
10	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đ/c Y Tuy - <b>Bí thư Đoàn xã (Tổ trưởng)</b></li> <li>- Đ/c A Đoan - PCT Hội nông dân xã</li> <li>- Thôn trưởng, Thôn phó thôn Kon Dơ Xing</li> </ul>	Thôn Kon Dơ Xing
11	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đ/c Phan Thị Mỹ - <b>Chủ tịch Hội LHPN xã (Tổ trưởng)</b></li> <li>- Đ/c Võ Thuận An - Công chức ĐCNNXDMT xã</li> <li>- Đ/c Trần Thị Thảo - Công chức TPHT xã</li> <li>- Thôn trưởng, Thôn phó thôn Đak Puih</li> </ul>	Thôn Đak Puih
12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đ/c Bùi Thị Chính - <b>Công chức VHXXH xã (Tổ trưởng)</b></li> <li>- Thôn trưởng, Thôn phó thôn Tam Sơn</li> </ul>	Thôn Tam Sơn

**\* Lưu ý:** Ngoài nhiệm vụ được phân công, Đ/c Bùi Thị Chính - Công chức VHXXH xã phụ trách thêm công tác rà soát hộ có mức sống trung bình năm 2024 của thôn Đak Jri, Kon Rơ Pen; Kon Săm Lũ và Tam Sơn.